**TÌNH HÌNH THẾ GIỚI TÁC ĐỘNG ĐẾN SỰ NGHIỆP BẢO VỆ**

**TỔ QUỐC VIỆT NAM VÀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ ANH NINH.**

Cử nhân Nguyễn Tiến Anh

 Khoa chính trị

1. **Đặt vấn đề**

Trải qua các giai đoạn cách mạng, cùng với đường lối xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, Đảng ta luôn đặt nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là nhiệm vụ chiến lược sống còn. Trong công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay, quy luật đó có mối quan hệ gắn bó hữu cơ với nhau là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đại hội lần thứ IX của Đảng và Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, đã nêu nhận thức mới về nội hàm bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong điều kiện toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế: Bảo vệ Tổ quốc là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và nền văn hóa; giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Hiện nay, tình hình thế giới và khu vực xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế chủ đạo; các nước tiến hành điều chỉnh chính sách theo hướng ưu tiên lợi ích quốc gia, dân tộc. Các nhân tố bất ổn cục bộ khu vực đang nổi lên và diễn biến rất phức tạp do sự điều chỉnh chính sách của Mỹ, Trung Quốc và các nước lớn. An ninh quốc tế diễn biến khó lường trên cả khía cạnh truyền thống và phi truyền thống. Kinh tế thế giới duy trì đà tăng trưởng khá, nhưng tiềm ẩn nhiều rủi ro bởi sự gia tăng bảo hộ và cọ xát thương mại giữa các nước lớn. Tình hình Đông Bắc Á có sự biến đổi nhanh và sâu sắc với nhiều nét mới. Bán đảo Triều Tiên tiếp tục các diễn biến hòa dịu, quan hệ liên Triều và các vấn đề phi hạt nhân hóa được đánh dấu bởi các cuộc gặp thượng đỉnh liên Triều. Tình hình Trung Đông diễn biến phức tạp, trong khi xung đột ở Xyri, Yemen, Libi vẫn tiếp diễn dai dẳng và chưa có giải pháp thì quan hệ Palextin – Ixraen, thỏa thuận hạt nhân Iran đều nóng lên với nhiều diễn biến mới liên quan đến các quyết định của Tổng thống Donald Trump. Khu vực Đông Nam Á duy trì được hòa bình, ổn định chính trị, tăng trưởng kinh tế ở mức khá. Tuy nhiên, các yếu tố mới, phức tạp gia tăng. Đáng chú ý là vấn đề người Hồi giáo ở Mianma; khủng bố ở miền nam philippin. Nội bộ nhiều nước có biến động do bầu cử và đấu tranh nội bộ. Tình hình chính trị Campuchia còn tiềm ẩn nhiều yếu tố không vững chắc và khó dự báo, bên cạnh đó là sự tác động, lôi kéo của các nước lớn đối với Lào và Campuchia cũng đặt ra những vấn đề cần quan tâm đối với quốc phòng, an ninh của Việt Nam.

Tình hình biển Đông diễn biến theo chiều hướng tương đối ổn định và có phần lắng dịu; không xảy ra các sự cố lớn trên thực địa. Các bên liên quan đến tranh chấp đã nỗ lực kiềm chế không làm gia tăng căng thẳng tình hình, đồng thời có sự điều chỉnh cách tiếp cận, tập trung nỗ lực khôi phục và thúc đẩy các cơ chế đối thoại nhằm giải quyết các tranh chấp thông qua các tiến trình ngoại giao và pháp lý trên cơ sở pháp luật quốc tế. Tuy nhiên, về cơ bản hiện trạng tình hình trên biển Đông không thay đổi; những tranh chấp chưa được giải quyết và khó có thể được giải quyết trong thời gian tới, những vấn đề có thể gây căng thẳng tình hình biển Đông vẫn còn tồn tại, đó là: sự khác biệt về quan điểm, lập trường các bên về tuyên bố chủ quyền cũng như cách tiếp cận để giải quyết tranh chấp; sự khác biệt về nhận thức và quan điểm về tự do hàng hải trong khu vực.

Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ khó dự báo. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn và sự chi phối của họ đối với các nước nhỏ, tạo nên sự xung đột về lợi ích, dẫn đến bất ổn về an ninh đối với nhiều quốc gia, nhất là những nước có vị trí chiến lược quan trọng như Việt Nam. Hiện nay nước ta hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, thời cơ và thách thức đan xen, các thách thức về an ninh truyền thống và phi truyền thống,… đã, đang và sẽ tác động nhiều chiều, diễn biến phức tạp, đòi hỏi mọi hoạt động liên quan đến quá trình xây dựng, củng cố, phát triển bền vững phải đồng thời là quá trình triển khai các biện pháp phòng ngừa, bảo vệ là chủ yếu. Do đó, đi liền với các chiến lược xây dựng, phát triển của mỗi lĩnh vực, ngành, vùng, tổ chức, con người cần triển khai các chiến lược bảo vệ, tự bảo vệ bên trong; phòng, chống, ngăn ngừa, triệt tiêu các nhân tố phá hoại, mất ổn định bên trong lẫn bên ngoài, đảm bảo cho đất nước phát triển nhanh, bền vững.

Căn cứ vào tình hình thế giới và khu vực đó chúng ta tăng cường công tác giáo dục quốc phòng và an ninh cho toàn dân nói chung, học sinh, sinh viên nói riêng để từ đó họ có nhận thức sâu sắc hơn về nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc. Để công tác giáo dục quốc phòng và an ninh đạt kết quả tốt nhất các trung tâm tập trung làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tăng cường phổ biến, quán triệt các chỉ thị, văn bản pháp quy về công tác giáo dục quốc phòng và an ninh, về chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm. Qua đó, làm cho đội ngũ cán bộ, giảng viên nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của công tác giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên; thấy rõ vai trò của sinh viên đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; từ đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, động cơ đúng đắn, quyết tâm cao trong khắc phục khó khăn, thực hiện nhiệm vụ. Cùng với đó, Trung tâm đẩy mạnh kiện toàn tổ chức biên chế gắn với kiện toàn, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng; chú trọng việc tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ giảng viên đủ về số lượng, có chất lượng cao và luôn xác định đó là nhân tố quan trọng đảm bảo cho Trung tâm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Để thực hiện tốt vấn đề này, Trung tâm chủ động tham mưu cho Đảng ủy, Ban Giám Hiệu nhà trường tích cực tạo nguồn cán bộ, giảng viên từ các khoa trong Trường và tuyển dụng sĩ quan Quân đội đã phục viên, chuyển ngành, có đủ tiêu chuẩn, sinh viên tốt nghiệp văn bằng 2 giáo dục quốc phòng và an ninh. Mặt khác, Trung tâm đẩy mạnh công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, phương pháp sư phạm, từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, giảng viên. Theo đó, cùng với quy hoạch, cân đối lực lượng, tạo điều kiện cho một số cán bộ, giảng viên luân phiên đi đào tạo sau đại học, đào tạo văn bằng 2 về giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm tích cực cử cán bộ, giảng viên tham gia các lớp tập huấn về nội dung, phương pháp giảng dạy bộ môn giáo dục quốc phòng và an ninh do Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Đồng thời, duy trì nền nếp chế độ bồi dưỡng tại chỗ theo phân cấp, thông qua các hoạt động dự giảng, bình giảng, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn, phân công cán bộ, giảng viên lâu năm, có kinh nghiệm kèm cặp, bồi dưỡng giảng viên trẻ. Đáng chú ý là, Trung tâm chú trọng phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ, giảng viên là sĩ quan chuyển ngành trong việc bồi dưỡng về tổ chức, phương pháp huấn luyện các khoa mục quân sự và kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn hoạt động quân sự. Cùng với nâng cao trình độ, kiến thức, Trung tâm quan tâm bồi dưỡng kỹ năng sư phạm, tính tổ chức kỷ luật, tác phong quân sự cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, đáp ứng yêu cầu đặc thù của môn học; chỉ đạo các bộ môn đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, nhằm nâng cao năng lực toàn diện cho cán bộ, giảng viên.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên, Trung tâm chú trọng đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; chỉ đạo các bộ môn thường xuyên cập nhật, bổ sung vào bài giảng những nội dung mới về đường lối quân sự, quốc phòng, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; đồng thời, lựa chọn, vận dụng linh hoạt phương pháp giảng dạy, phù hợp với đối tượng sinh viên từng khóa học. Thời gian qua, các bộ môn đã bám sát nội dung, chương trình, nghiên cứu kỹ đối tượng, chuyên ngành đào tạo của sinh viên để biên soạn giáo án, chuẩn bị bài giảng. Trong đó, chú trọng gắn nội dung bài giảng môn học với giáo dục lịch sử truyền thống của dân tộc; nội dung về quốc phòng, an ninh với chuyên ngành đào tạo của Nhà trường và các trường liên kết. Ngoài ra, Trung tâm còn cập nhật, lồng ghép nội dung về tình hình quốc phòng, an ninh vào bài giảng nhằm cung cấp thông tin, định hướng tư tưởng, xây dựng ý thức chính trị cho sinh viên trước những vấn đề lớn đang đặt ra của đất nước. Đồng thời, chỉ đạo các bộ môn tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phương tiện hiện đại, phát huy hiệu quả của phòng học chuyên dùng trong giảng dạy; thực hiện kết hợp giữa truyền đạt lý thuyết với thực hành. Để nâng cao chất lượng truyền đạt kiến thức cho sinh viên, giảng viên của Trung tâm đều tiến hành biên soạn giáo án điện tử; bài giảng có tranh, ảnh, phim minh họa về hoạt động quân sự, quốc phòng, an ninh.

Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả môn học cũng được Trung tâm thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đảm bảo khách quan, thực chất, trở thành yếu tố quan trọng thúc đẩy sinh viên nâng cao ý thức học tập. Để bảo đảm đồng bộ cho việc đổi mới phương pháp dạy, học và nâng cao chất lượng đào tạo, Trung tâm tích cực huy động các nguồn lực, đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất và phương tiện dạy học theo hướng hiện đại. Đồng thời, tham mưu cho Nhà trường bố trí kinh phí đầu tư mua sắm trang thiết bị cho hệ thống giảng đường, phòng học chuyên dùng, cùng các phương tiện phục vụ dạy, học… Bên cạnh việc trang bị cho sinh viên kiến thức, kỹ năng quân sự cơ bản, môn học giáo dục quốc phòng và an ninh có mục tiêu giúp sinh viên làm quen với môi trường quân sự. Do cơ sở hạ tầng thiếu đồng bộ, chưa đủ điều kiện cho sinh viên vào tập trung nội trú, Trung tâm đã có nhiều biện pháp phù hợp tạo môi trường tiếp cận gần với môi trường quân sự để rèn luyện ý thức tự giác, tính tổ chức, kỷ luật cho sinh viên. Hằng năm, theo kế hoạch đã thống nhất với Nhà trường và các trường liên kết, Trung tâm chủ động nắm đối tượng sinh viên của từng khóa học để làm công tác chuẩn bị, phân công quản lý phù hợp. Sau khi tiếp nhận sinh viên, Trung tâm đã tổ chức phân lớp, chỉ định ban cán sự, lập hồ sơ quản lý và phổ biến, quán triệt kỹ mục tiêu, yêu cầu của khóa học, nội quy, quy định của Trung tâm. Để theo sát, quản lý chặt chẽ sinh viên ngay từ ngày đầu, Trung tâm phân công giảng viên của 2 bộ môn phụ trách từng lớp, có trách nhiệm vừa giảng dạy, vừa quản lý sinh viên. Đồng thời, chỉ đạo cán bộ tăng cường kiểm tra, duy trì nghiêm quy định về mang mặc trang phục, thời gian học tập, ra, vào Trung tâm, chế độ điểm danh; tổ chức cho sinh viên ký sổ theo dõi quân số của từng buổi học, làm cơ sở kiểm tra sự chuyên cần của sinh viên, v.v. Cùng với đó, Trung tâm yêu cầu cán bộ, giảng viên nêu cao tính tiền phong gương mẫu, làm gương từ lời nói đến hành động, tư thế, tác phong trước sinh viên; chỉ đạo các bộ môn xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động ngoại khóa, thể thao quân sự,… nhất là các giờ thực hành ngoài trời, gắn học tập với rèn luyện, giúp sinh viên hòa nhập, làm quen với môi trường quân sự.

Để sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN và công tác giáo dục quốc phòng an ninh đạt hiệu quả thì chúng ta cần thực hiện tốt một số nội dung:

**Thứ nhất**, kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Mối quan hệ giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc có cội nguồn từ quy luật dựng nước đi đôi với giữ nước, một quy luật tồn tại và phát triển của dân tộc ta trong lịch sử. Kết hợp xây dựng với bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN thể hiện ở chỗ, lấy xây dựng để bảo vệ, xây dựng cũng là một phương thức hữu hiệu để bảo vệ, trong xây dựng có bảo vệ, trong bảo vệ có xây dựng. Xây dựng đất nước vững mạnh, kinh tế phát triển bền vững, đời sống của các tầng lớp nhân dân ngày càng nâng cao, tình hình chính trị xã hội ổn định… là tạo điều kiện vững chắc cho bảo vệ Tổ quốc. Khắc phục, đẩy lùi nguy cơ tụt hậu về kinh tế là tạo điều kiện vững chắc cho bảo vệ. Bảo vệ tốt sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho xây dựng; và bản thân lực lượng trực tiếp bảo vệ cũng phải tham gia xây dựng đất nước; tăng cư­ờng quốc phòng, an ninh là trực tiếp nhằm giữ vững ổn định chính trị, an ninh quốc gia, tạo sức mạnh cần thiết để ngăn chặn, đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, cũng là tạo điều kiện cho đất nước sự phát triển bền vững. Kết hợp xây dựng với bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong thời kỳ mới phải được thể hiện ở chỗ: Mỗi bước phát triển, mỗi thành tựu, kết quả đạt được của nhiệm vụ xây dựng là tăng thêm một bước cơ sở sức mạnh để thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc XHCN; ngược lại, mỗi thành quả giành được trong nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc là tạo ra được một sức mạnh mới đảm bảo cho nhiệm vụ xây dựng từng bước giành được thắng lợi và nhằm tới mục tiêu chung là xây dựng thành công CNXH và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN. Để giải quyết tốt mối quan hệ giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong thời gian tới, chúng ta cần đẩy mạnh phối hợp hoạt động trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Đồng thời, khẩn trương hoàn thành quy hoạch tổng thể, phân vùng chiến lược trên từng khu vực, địa bàn và cả nước, nhất là ở các địa bàn trọng điểm về kinh tế và quốc phòng, an ninh.

**Thứ hai,** không tách rời các mối quan hệ lớn khác đã được xác định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đây là vấn đề rất quan trọng, vừa là kết quả, kinh nghiệm của hơn 30 năm đổi mới vừa qua, đồng thời là phương hướng cơ bản cần thực hiện trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Cương lĩnh 2011 của Đảng xác định: “phải đặc biệt chú trọng nắm vững và giải quyết tốt các mối quan hệ lớn”. Chính vì thế, việc giải quyết mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ chiến lược cần được đặt trong các mối quan hệ lớn, đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ, hài hòa trong một tổng thể thống nhất. Điều đó biểu hiện sự trung thành và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thể hiện năng lực nắm chắc quy luật và vận dụng sáng tạo vào đặc điểm, truyền thống dân tộc, nhiệm vụ cách mạng nước ta trong bối cảnh mới. Đó còn là mục tiêu, yêu cầu có tính sống còn của công cuộc đổi mới và phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Việc giải quyết mối quan hệ giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tổng thể các mối quan hệ lớn khác sẽ có tác động chi phối đến mọi lĩnh vực của sự phát triển đất nước, nhằm thực hiện mục tiêu: bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội và dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

**Thứ ba***,*giải quyết tốt mối quan hệ giữa hội nhập quốc tế và độc lập, tự chủ về quốc phòng, an ninh. Đây là vấn đề rất quan trọng, thể hiện sự phát triển mới về tư duy lý luận của Đảng trong giải quyết mối quan hệ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện mới. Đồng thời, đó còn là cơ sở, nền tảng trực tiếp để chúng ta triển khai và hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ công tác đối ngoại quốc phòng, an ninh trong giai đoạn phát triển mới của cách mạng. Chúng ta biết, trên bình diện quốc gia, độc lập, tự chủ về quốc phòng, an ninh là khả năng tự quyết định những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh; là năng lực tự bảo vệ của đất nước trước các hành động xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, các quyền, lợi ích quốc gia, khả năng chống lại sự can thiệp từ bên ngoài vào công việc nội bộ của đất nước, v.v. Còn độc lập, tự chủ về quốc phòng, an ninh nếu không có tầm nhìn chiến lược và vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo sẽ dễ dẫn tới xu hướng “cực đoan”, kìm hãm sự phát triển của đất nước. Chính vì thế, việc giải quyết tốt mối quan hệ này, đòi hỏi chúng ta, một mặt, phải tích cực, chủ động hội nhập quốc tế theo đúng quan điểm, đường lối của Đảng, nhưng phải cảnh giác không để bị kẻ địch lợi dụng hội nhập để chống phá, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Mặt khác, phải đẩy mạnh công tác đối ngoại quốc phòng theo chiều sâu, thực chất cả trên bình diện song phương và đa phương, nhất là phát huy vai trò của các cơ chế hợp tác đa phương về quốc phòng, an ninh. Trong tình hình mới, công tác đối ngoại về quốc phòng, an ninh không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế - xã hội, mà còn phải đấu tranh giữ vững môi trường hòa bình; đồng thời, đáp ứng yêu cầu cho hợp tác quốc phòng, an ninh ngày càng đa dạng với mức độ ngày càng cao trong quá trình đất nước hội nhập ngày càng sâu, rộng vào khu vực và quốc tế. Chỉ có như vậy, chúng ta mới đạt hiệu quả cao trong hội nhập mà vẫn đảm bảo độc lập, tự chủ của đất nước.

***Thứ tư***, nắm rõ tình hình đất nước, khép lại quá khứ hướng tới tương lai, hợp tác lâu dài.

Đây là một nội dung ảnh hưởng rất lớn đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Chúng ta biết lịch sử hào hùng của dân tộc Việt Nam suốt hàng ngàn năm lịch sử, sự hi sinh biết bao xương máu của những thế hệ đi trước, nhưng công lao đó toàn thể dân tộc Việt Nam luôn ghi nhớ. Nhưng vì mục tiêu phát triển đất nước chúng ta nên khép lại quá khứ để phát triển một đất nước vững mạnh sánh vai với các cường quốc. Chúng ta không nên khơi lại lịch sử, “gây hấn” tạo ra “hiềm khích”, nó sẽ ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển của đất nước. Hiện nay chúng ta là một nước đang phát triển, nhìn vào thế và lực của chúng ta so với các nước khác trên thế giới để biết chúng ta đang ở vị trí nào. Hiện nay chúng ta phụ thuộc rất nhiều vào các nước lớn trên thế giới. Vì vậy, khi nhắc lại lịch sử chúng ta củng làm một cách nhẹ nhàng để không ảnh hưởng đến sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nan xã hội chủ nghĩa.

Như vậy, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là sự biểu hiện sâu sắc quy luật dựng nước đi đôi với giữ nước, độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội. Đó là mối quan hệ chiến lược, chi phối mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã nhận thức sâu sắc và giải quyết thành công mối quan hệ ấy. Nhờ đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự đồng lòng ủng hộ và nỗ lực của các tầng lớp nhân dân, sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử, khẳng định con đường tất yếu đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Theo đó, khi đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội thì không một lúc nào được lơ là nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Điều đó phù hợp với thực tiễn của cách mạng Việt Nam trong xu thế phát triển của thế giới đương đại.

**Tài liệu tham khảo**

Giáo trình GDQP&AN tập 1 dùng cho ĐH, CĐ Nxb giáo dục năm 2008 (tái bản lần thứ 8 năm 2016)

Một số vấn đề cơ bản về chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới (NQTW8-KHÓA XI)

Tài liệu giáo dục cho cán bộ, đảng viên trong LLVT quân khu số: 211/CCT-TuH

  Trong giai đoạn hiện nay, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến nhanh chóng, phức tạp, tiềm ẩn những yếu tố khó lường. Đối với nước ta, các thế lực thù địch vẫn ráo riết chống phá, chủ yếu bằng chiến lược diễn biến hoà bình, nhằm xoá bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, xoá bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản, chuyển hoá cách mạng nước ta đi chệch hướng xã hội chủ nghĩa. Các hành động xâm hại chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nước ta vẫn tiếp diễn dưới nhiều hình thức, âm mưu và với các thủ đoạn hết sức tinh vi. Chính vì vậy, sinh viên ở các trường đại học, cao đẳng nói chung và trường Đại học Duy Tân nói riêng là một lực lượng hùng hậu, có sức khỏe, có trình độ học vấn, có tiềm năng sáng tạo, có khả năng tiếp cận và làm chủ khoa học kỹ thuật hiện đại, chủ nhân tương lai của đất nước. Bên cạnh đó, một bộ phận không nhỏ sinh viên đã và đang bị tác động to lớn bởi cơ chế thị trường, có những biểu hiện xuống cấp về lối sống, dễ bị kẻ xấu kích động, lôi kéo. Với mục tiêu giáo dục toàn diện về mọi mặt cho sinh viên, giáo dục quốc phòng đã tạo những cơ hội thiết thực cho thế hệ trẻ tu dưỡng về phẩm chất đạo đức, rèn luyện và hoàn thiện bản thân thông qua các giờ học thực hành trên thao trường, cùng với đó, các giờ học lý luận trên giảng đường đã trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quan điểm đường lối quân sự của Đảng, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch cũng như công tác Quốc phòng trong giai đoạn hiện nay.

**1/ Tầm quan trọng của công tác giáo dục quốc phòng đối với sinh viên trường Đại học Duy Tân.**

- Môn học Giáo dục quốc phòng trang bị cho sinh viên những kiến thức hữu ích về một số loại vũ khí, khí tài, thông qua đó sinh viên có thể biết cách phân biệt, sử dụng và trang bị cho mình những kỹ thuật cơ bản để sử dụng được một số loại vũ khí thông thường và biết cách phòng tránh khi đối phương sử dụng vũ khí hủy diệt lớn.

- Môn học Giáo dục quốc phòng giúp cho sinh viên biết và hiểu được một số quy định trong môi trường Quân đội, hướng cho sinh viên làm việc theo nguyên tắc, kỷ cương. Tạo cơ sở cho sinh viên tu dưỡng và hoàn thiện kỹ năng sống của bản thân; Để trở thành những công dân có ích trong xã hội.

- Giáo dục quốc phòng là một nhiệm vụ cần thiết đối với thế hệ trẻ, môn học này giúp sinh viên nhận thức và hành động đúng đắn, tránh được các tệ nạn xã hội đang tồn tại và phát triển hàng ngày, hàng giờ. Đồng thời giúp sinh viên Duy Tân định hướng được những thế mạnh của mình để phát huy, hạn chế tối đa các yếu kém.

- Môn học Giáo dục quốc phòng có vai trò quan trọng trong việc khơi dậy và nêu cao tinh thần yêu nước của thế hệ trẻ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước, chống lại mọi âm mưu chia rẽ, phản động của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

- Giáo dục quốc phòng còn là nhân tố quan trọng để đánh giá phẩm chất đạo đức của sinh viên, đồng thời củng cố và bảo vệ vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường sự đoàn kết trong nhà trường, giữa sinh viên với sinh viên, giữa người với người và với các mối quan hệ xã hội khác, gắn kết tinh thần dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

- Môn học Giáo dục quốc phòng được quan tâm đào tạo và giáo dục cho sinh viên còn thể hiện chủ trương đường lối đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta, góp phần nâng cao vị thế chính trị, quân sự của nước ta đối với các nước trong khu vực và bạn bè quốc tế.

**2/ Nâng cao vai trò tích cực, tự giác của sinh viên trong quá trình tham gia học tập môn giáo dục quốc phòng.**

Vai trò tích cực, tự giác có ý nghĩa quyết định đến chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục quốc phòng cho sinh viên hiện nay. Bởi vì, sinh viên là chủ thể của quá trình nhận thức, trực tiếp lĩnh hội, chuyển hoá tri thức chính trị, quân sự, quốc phòng thành nhận thức, tình cảm, niềm tin, ý chí quyết tâm thực hiện nhiệm vụ. Để phát huy tốt vai trò, tính tích cực tự giác của sinh viên, các giảng viên Cố vấn học tập cần phải thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao tinh thần yêu nước, tinh thần sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, làm cho sinh viên hiểu rõ vị trí, vai trò của giáo dục quốc phòng trong sự nghiệp cách mạng mới; tiến hành động viên khen thưởng kịp thời, tạo khí thế và động cơ thi đua học tập, rèn luyện tích cực, khơi dậy tinh thần ham học, phát huy tối đa tính tích cực, tự giác học tập, rèn luyện của sinh viên, qua đó hạn chế được những tiêu cực, thụ động trong quá trình lĩnh hội kiến thức quốc phòng của họ. Không ngừng nâng cao trình độ kiến thức quân sự và năng lực hoạt động quốc phòng, tạo điều kiện cho sinh viên hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ công tác của mình. Bên cạnh đó, các đơn vị và lãnh đạo các Khoa cần chủ động và duy trì việc thực hiện thu thập thông tin phản hồi từ người học để kịp thời rút kinh nghiệm, cho sinh viên ngày càng đáp ứng tốt mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Tóm lại, công tác giáo dục quốc phòng cho sinh viên trường Đại học Duy Tân hiện nay là yêu cầu khách quan và có một vai trò và ý nghĩa rất to lớn trong việc giáo dục và nâng cao ý thức, phẩm chất đạo đức cho sinh viên - thế hệ trẻ, chủ nhân tương lai của đất nước. Trong điều kiện đất nước hội nhập và phát triển, việc nâng cao ý thức, trách nhiệm và hiểu biết về kiến thức quốc phòng là một nhiệm vụ thiết thực hơn bao giờ hết. Nó sẽ giúp cho khối đại đoàn kết toàn dân và sức mạnh dân tộc không ngừng được củng cố và lớn mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới./.

 Trong bối cảnh đó, tăng cường công tác giáo dục QP-AN nói riêng, tăng cường sức mạnh QP-AN của đất nước nói chung có ý nghĩa hết sức quan trọng, nhằm bảo vệ vững chắc Tổ quốc XHCN trong mọi tình huống.

Cũng vì thế, Nghị quyết Ðại hội X của Ðảng đã khẳng định: "Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức QP, AN cho cán bộ, công chức và toàn dân"(1).

Cụ thể hóa quan điểm trên, ngày 3-5-2007, Bộ Chính trị đã ra Chỉ thị 12-CT/T.Ư Về tăng cường sự lãnh đạo của Ðảng đối với công tác giáo dục QP, AN trong tình hình mới; tiếp đó, ngày 10-7-2007, Chính phủ ban hành Nghị định 116/2007/NÐ-CP về Giáo dục QP-AN.

Ðây là những văn bản quan trọng của Ðảng và Nhà nước về giáo dục QP-AN trong thời kỳ mới; tạo cơ sở pháp lý để các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể chính trị- xã hội từ Trung ương đến địa phương tăng cường hơn nữa công tác này, tạo bước phát triển và đạt hiệu quả thiết thực.

Trong quá trình triển khai thực hiện các văn bản trên, cần chú trọng tính thống nhất, đồng bộ và toàn diện, trong đó tập trung vào một số vấn đề (giải pháp) cơ bản sau.

Trước hết, cần đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị 12-CT/T.Ư ngày 3-5-2007 của Bộ Chính trị, Nghị định 116/2007/NÐ-CP ngày 10-7-2007 của Chính phủ và các thông tư, hướng dẫn của các ban, ngành, đoàn thể, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và toàn dân đối với công tác giáo dục QP-AN.

Những văn bản trên hết sức quan trọng, mang tính định hướng chỉ đạo, thể hiện chủ trương, quan điểm của Ðảng và Nhà nước về công tác giáo dục QP-AN trong tình hình mới.

Vì thế, trong triển khai công tác này, để bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương với sự tham gia tích cực của mọi đối tượng trong xã hội, thì điều quan trọng trước tiên là phải thực hiện tốt việc tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị 12-CT/T.Ư của Bộ Chính trị, Nghị định 116/2007/NÐ-CP của Chính phủ và các văn bản liên quan của các ban, ngành, đoàn thể, như: Hướng dẫn thực hiện Chỉ thị 12-CT/T.Ư ngày 3-5-2007 của Ðảng ủy Quân sự Trung ương, Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện Nghị định 116/2007/NÐ-CP ngày 10-7-2007 của liên bộ Quốc phòng -  Công an - Giáo dục và Ðào tạo - Nội vụ...

Trên cơ sở đó, để cán bộ, công chức và toàn dân nắm vững nội dung các văn bản trên, thấy rõ tầm quan trọng và sự cần thiết phải tăng cường công tác giáo dục QP-AN  trong tình hình mới; đề cao trách nhiệm, tự giác và tích cực tham gia theo cương vị, chức trách.

Việc tuyên truyền, quán triệt cần được tiến hành thường xuyên và phải xuất phát từ đối tượng để có hình thức tổ chức phù hợp. Ðối với đội ngũ cán bộ, đảng viên cần tổ chức các lớp nghiên cứu, quán triệt tập trung kết hợp với các đợt sinh hoạt chính trị của các tổ chức, đoàn thể.

Ðối với công chức, thế hệ trẻ học sinh, sinh viên và các tầng lớp nhân dân, cần kết hợp nhiều hình thức để tuyên truyền, phổ biến rộng rãi tới mọi đối tượng. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt sẽ thiết thực nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức và toàn dân đối với công tác giáo dục QP-AN, tạo cơ sở cho việc triển khai thực hiện bảo đảm thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

Hai là, tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, vai trò của các ban, ngành, đoàn thể, tạo sức mạnh tổng hợp và sự thống nhất, đồng bộ trong triển khai thực hiện công tác giáo dục QP-AN.

Ðây là một trong những bài học kinh nghiệm được rút ra tại Hội nghị Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 62-CT/T.Ư ngày 12-2-2001 của Bộ Chính trị và Nghị định 15/2001/NÐ-CP ngày 1-5-2001 của Chính phủ về giáo dục quốc phòng; đồng thời cũng là nội dung cơ bản, cốt lõi của Chỉ thị 12-CT/T.Ư.

Chỉ thị nhấn mạnh: "Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với nhiệm vụ giáo dục QP, AN; công tác giáo dục QP, AN phải được đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền và vai trò tham mưu của các ban, ngành, nòng cốt là Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Giáo dục và Ðào tạo, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Trung ương Ðoàn TNCS Hồ Chí Minh".

Các cấp ủy và chính quyền các cấp cần thống nhất nhận thức, xác định rõ trách nhiệm, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện công tác giáo dục QP-AN  sát hợp với tình hình, đạt hiệu quả thiết thực.

Hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền không thể chỉ dừng lại ở chủ trương, quan điểm, nhận thức mà phải được thể hiện cụ thể bằng chỉ thị, nghị quyết chuyên đề, chương trình hành động, kế hoạch công tác.

Kiên quyết khắc phục những biểu hiện thiếu quan tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo, "khoán trắng" nhiệm vụ giáo dục QP-AN  cho cơ quan quân sự, công an.

Hằng năm và từng thời kỳ, các cấp ủy cần tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giáo dục QP-AN ; kịp thời có chủ trương, biện pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm để đưa công tác này ngày càng phát triển về chiều sâu, vững chắc.

Hội đồng giáo dục QP-AN các cấp và các ban, ngành, đoàn thể, nhất là cơ quan quân sự, công an cần phát huy vai trò, trách nhiệm, chủ động, tích cực tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền về chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo; đồng thời, tổ chức triển khai có hiệu quả công tác giáo dục QP-AN trong cơ quan, đơn vị của mình.

Ba là, tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung, giáo trình, tài liệu và phương thức giáo dục QP-AN phù hợp với từng đối tượng, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Ðây là vấn đề quan trọng, tác động trực tiếp đến chất lượng giáo dục QP-AN. Những năm gần đây, với sự quan tâm của Ðảng và Nhà nước, cùng sự nỗ lực và trách nhiệm của các bộ, ban, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương, công tác giáo dục QP-AN có bước phát triển rõ rệt, triển khai rộng khắp tới mọi đối tượng.

Ðặc biệt, công tác bồi dưỡng kiến thức QP-AN cho cán bộ các cấp của Ðảng và Nhà nước đạt hiệu quả cao. Riêng với cán bộ cao cấp thuộc diện Trung ương quản lý được Ban Tổ chức Trung ương và Bộ Quốc phòng phối hợp chỉ đạo tổ chức bồi dưỡng tại Học viện Quốc phòng ngay từ năm 1998 và đến nay đã tổ chức được 23 khóa cho gần 2.000 cán bộ (đối tượng 1).

Chương trình, nội dung, hệ thống giáo trình tài liệu được xây dựng, bổ sung ngày càng hoàn thiện, phù hợp với từng đối tượng; hình thức, phương pháp giáo dục từng bước được đổi mới.

Trong bối cảnh đất nước hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng và trong điều kiện các thế lực thù địch đẩy mạnh chiến lược "diễn biến hòa bình", chống phá ta trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, công tác giáo dục QP-AN cần phải tiếp tục đổi mới toàn diện, mạnh mẽ hơn nữa cả về chương trình, nội dung, giáo trình, phương thức... sao cho phù hợp với từng đối tượng và cập nhật tình hình mới.

Về phương thức, cần kết hợp tốt giữa giáo dục thường xuyên với giáo dục tập trung, có trọng tâm, trọng điểm; thực hiện kết hợp nhiều hình thức phong phú, sinh động.

Về nội dung, chú trọng giáo dục lòng yêu nước, yêu chế độ, lòng tự hào dân tộc, giáo dục lịch sử, truyền thống dân tộc, truyền thống cách mạng, giáo dục quan điểm, đường lối của Ðảng, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, về kết hợp hai nhiệm vụ chiến lược...

Qua đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên và toàn dân đối với nhiệm vụ QP-AN, kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch ngay từ địa phương, cơ sở.

Ðối tượng giáo dục, bồi dưỡng kiến thức QP-AN cần được tiếp tục mở rộng hơn. Trong đó, tập trung bồi dưỡng cho cán bộ các cấp, các ngành, nhất là cán bộ chủ chốt.

Ban tổ chức cấp ủy đảng các cấp cần phát huy vai trò là cơ quan chủ trì, phối hợp chặt chẽ với cơ quan quân sự, công an cùng cấp tiến hành rà soát, lập kế hoạch bồi dưỡng cán bộ cho từng năm, bảo đảm trong nhiệm kỳ công tác, cán bộ được bồi dưỡng kiến thức QP-AN.

Phấn đấu đến năm 2010, cơ bản hoàn thành việc bồi dưỡng kiến thức QP-AN cho các đối tượng cán bộ; đồng thời, sớm ban hành Quy định tiêu chí  kiến thức QP-AN, coi đó là một trong những tiêu chí để đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ.

Bốn là, chú trọng kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng giáo dục QP-AN các cấp.

Trong thời gian qua, nhìn chung Hội đồng giáo dục quốc phòng (sắp tới sẽ là Hội đồng giáo dục QP-AN) các cấp (Trung ương, quân khu, tỉnh, huyện) đã duy trì hoạt động nền nếp, đúng quy chế, có sự đổi mới về phương pháp, đạt hiệu quả cao, góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng giáo dục QP-AN. Tuy nhiên, so với yêu cầu của nhiệm vụ giáo dục QP-AN thì vẫn còn nhiều mặt chưa đáp ứng.

Ðể nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng giáo dục QP-AN các cấp, nhất là cấp tỉnh, huyện, thời gian tới cần tập trung kiện toàn tổ chức, bảo đảm đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, thống nhất, đổi mới phương pháp hoạt động, xây dựng quy chế, chương trình, kế hoạch công tác sát, đúng với tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu tăng cường giáo dục QP-AN trong tình hình mới.

Các ủy viên và Ban thường trực Hội đồng cần phát huy cao vai trò, trách nhiệm, bám sát thực tiễn, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được phân công, góp phần vào việc nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng.

Hội đồng giáo dục QP-AN các cấp cần đổi mới, nâng cao chất lượng các phiên họp (thường kỳ và đột xuất); tăng cường và tiến hành có nền nếp các cuộc kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác giáo dục QP-AN của các cơ quan, đơn vị thuộc quyền, qua đó đánh giá đúng thực chất kết quả đạt được, thẳng thắn chỉ ra mặt hạn chế, yếu kém, xác định rõ nguyên nhân để có biện pháp khắc phục kịp thời.

Hội đồng giáo dục QP-AN các cấp cần tiếp tục phát huy tốt vai trò tham mưu, tư vấn giúp Chính phủ, các cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác giáo dục QP-AN chặt chẽ, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc XHCN trong thời kỳ mới.

-----------

1.- ÐCSVN - Văn kiện Ðại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb CTQG, H.2006, tr 109.